

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ TP. HỒ CHÍ MINH

ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU
DỰ TUYỂN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TIẾN SĨ

Lưu ý: Đề cương nghiên cứu này thể hiện quan tâm nghiên cứu của anh/chị cũng như năng lực, phương pháp nghiên cứu của anh/chị. Chủ đề nghiên cứu này có thể thay đổi trong quá trình làm nghiên cứu sinh và khi trao đổi với giảng viên hướng dẫn sau này.

Họ và tên:
Địa chỉ:
Số điện thoại:
Email:
1. Tên đề tài nghiên cứu Tên đề tài nghiên cứu cần tóm tắt ý tưởng nghiên cứu chính một cách rõ ràng, ngắn gọn. (Số từ khuyến nghị: 15)
2. Tình hình nghiên cứu của đề tài Giải thích đề tài nghiên cứu của anh/chị hình thành từ bối cảnh nghiên cứu của lĩnh vực nào. Cần phân tích tình hình nghiên cứu, bắt kể nghiên cứu của anh/chị là nghiên cứu lý thuyết hay nghiên cứu thực nghiệm. Để xác định tình hình nghiên cứu cần có cái nhìn tổng quan về các lý thuyết đang hiện hành hoặc/và tổng quan các nghiên cứu thực nghiệm đã thực hiện trước đây trong lĩnh vực. Quan trọng nhất ở đây là đề tài của anh/chị sẽ đóng góp gì cho nghiên cứu lĩnh vực này, ví dụ như đóng góp về lý thuyết, khái niệm, phương pháp luận hay bằng chứng thực nghiệm chưa từng có trước đây. Vì vậy, phần này sẽ giới thiệu chủ đề của đề tài nghiên cứu của anh/chị, câu hỏi nghiên cứu, tầm quan trọng của việc nghiên cứu đề tài này. Nói khác đi cần xác định lý do nghiên cứu đề tài làm điều kiện cho phần Câu hỏi và mục tiêu nghiên cứu sau đây. (Số từ khuyến nghị: 1.000-1.200)
3. Mục tiêu hoặc câu hỏi nghiên cứu Xác định mục tiêu/câu hỏi nghiên cứu, lý tưởng nhất là gồm một câu hỏi/mục tiêu nghiên cứu bao quát và kèm theo 2 hoặc 3 câu hỏi/mục tiêu nghiên cứu chi tiết. Câu hỏi nghiên cứu có thể xác định dưới nhiều hình thức khác nhau và không nhất thiết phải cụ thể theo kiểu các giả thuyết nghiên cứu có thể kiểm định. Tuy nhiên câu hỏi nghiên cứu cũng phải xác định phạm vi nghiên cứu tương đối hẹp. Một trong những lý do luận án tiến sĩ không thành công là do xác định đề tài nghiên cứu quá rộng đối với một luận án. Cũng cần lưu ý rằng luận án là công trình nghiên cứu ban đầu của một chặng đường nghiên cứu lâu dài về sau, nên đó không phải là một dự án nghiên cứu ứng dụng mang tính chất tư vấn thuần túy và nhất thời. (Số từ khuyến nghị: 100-300)
4. Phương pháp nghiên cứu (chọn 1 trong 2 hướng sau)

4a. Phương pháp nghiên cứu thực nghiệm

Phần này cần xác định đề cương và lộ trình nghiên cứu thực nghiệm của anh/chị. Anh/chị có thể tham khảo những nghiên cứu thực nghiệm trước đây trong lĩnh vực này nếu chúng phù hợp và cùng lĩnh vực.

Anh/chị cần xác định cụ thể các phương pháp sẽ sử dụng, giải thích tại sao sử dụng những phương pháp đó, tại sao các phương pháp đó được lựa chọn. Anh/chị cũng có thể cần mô tả chi tiết phương pháp chọn mẫu, lấy mẫu (kích cỡ mẫu và loại mẫu, tính chất mẫu) nếu sử dụng phương pháp khảo sát, hoặc/và các bộ cơ sở dữ liệu thứ cấp sẽ sử dụng, và cũng như ở trên, giải thích tại sao lựa chọn các bộ dữ liệu này. Anh/chị cần giải thích việc tiến hành thực nghiệm như thế nào và tại sao lại tiến hành như vậy. Cuối cùng anh/chị cần xác định tình trạng dữ liệu mà anh/chị thu thập được – chẳng hạn như làm thế nào để mở rộng dữ liệu khi cần thiết hay liệu dữ liệu có phản ánh đúng thực tế mà chúng ta đang nghiên cứu hay không? Tính chất khách quan của nghiên cứu có được đảm bảo...

Anh/chị cần nêu rõ tham chiếu từ nghiên cứu nào anh /chị có phương pháp nghiên cứu như vậy. Cũng cần lưu ý rằng nhiều ứng viên nghiên cứu sinh bị từ chối ngay ở giai đoạn làm đề cương nghiên cứu chỉ vì họ không có khả năng giải thích chi tiết phương pháp nghiên cứu mà họ đề nghị, hoặc không bảo vệ được những phương pháp mà họ lựa chọn, hoặc không chứng minh được rằng họ nắm rõ những nghiên cứu thực nghiệm chính trước đây trong lĩnh vực của đề tài.

(Số từ khuyến nghị: 1.000-1.200)

4b. Nghiên cứu lý thuyết

Đối với những ứng viên dự định lựa chọn nghiên cứu lý thuyết thì cơ sở dữ liệu sơ cấp và thứ cấp là không cần thiết. Ứng viên cần giải thích chính xác các lý thuyết liên quan sẽ được khảo sát, có tư duy phê phán đối với các lý thuyết đó để trả lời cho câu hỏi nghiên cứu của mình.

Nghiên cứu lý thuyết là phân tích một chủ đề/câu hỏi nghiên cứu bằng cách phê phán các nhà lý thuyết và các lý thuyết truyền thống, từ đó đề xuất một lý thuyết mới hoặc cách tiếp cận mới trong giải quyết vấn đề. Anh/chị cần giải thích các lý thuyết truyền thống trong lĩnh vực này là gì và vì sao các lý thuyết đó được lựa chọn cho câu hỏi nghiên cứu của anh/chị, vì sao cần có cách tiếp cận mới, lý thuyết mới cho vấn đề của anh/chị.

(Số từ khuyến nghị: 1.000-1.200)

5. Đánh giá cá nhân

Tại đây có thể nêu các suy nghĩ riêng của anh/chị về những khó khăn trở ngại có thể có khi nghiên cứu thực nghiệm hay thực tế, các vấn đề đạo đức nghiên cứu liên quan đến chủ đề, và liệu những khó khăn trở ngại này ảnh hưởng như thế nào đến nghiên cứu của anh/chị.

Các giảng viên hướng dẫn rất quan tâm đến những khó khăn, trở ngại mà nghiên cứu sinh có thể phải đối mặt trong quá trình nghiên cứu và các cách thức họ giải quyết các khó khăn, trở ngại đó.

(Số từ khuyến nghị: 300-500)

6. Kết luận

Phần này là tóm tắt những đóng góp dự kiến chính của luận án và làm thế nào anh/chị hiện thực hóa các kết quả đó.

(Số từ khuyến nghị: 100-200)

7. Lộ trình nghiên cứu

Xác định kế hoạch từ nay cho đến hoàn thành luận án. Lưu ý rằng trong quá trình làm luận án anh/chị còn cần hoàn tất các môn học của chương trình đào tạo tiến sĩ. Tốt nhất là kế hoạch này được chia ra các giai đoạn, mỗi giai đoạn 3 tháng.

8. Tài liệu tham khảo

Liệt kê các tài liệu mà đề cương tham chiếu. Chất lượng các bài báo quan trọng hơn số lượng bài báo được liệt kê, cần chứng tỏ rằng các bài báo tham chiếu cần thiết không chỉ cho chủ đề nghiên cứu mà còn cho phương pháp nghiên cứu.

Ngày nộp đề cương nghiên cứu: